

V

Người đàn ông bí mật đeo vòng

QUẢ lựu đạn rơi trúng đầu giường sắt, nảy lên như quả bóng lơ-lửng trước khi nổ tung. Mảnh đạn văng tứ phía, tuy nhiên không gây thương tích cho đám quân nhân run rẩy bị Buru dồn cứng vào góc hầm. Nhờ thoát lệ, Văn Bình cũng không bị hề hấn. Nhưng đại tá Liu lại không gặp may mắn. Trong chớp mắt, nệm giường màu trắng ngà đã đỏ ngầu, máu chảy lênh láng. Phần trên đại tá Liu biến thành đồng thịt nhầy nhụa. Nạn nhân tắt thở trước khi bị sức ép của vụ nổ hất tung xuống đất.

Văn Bình chồm dậy thật nhanh. Chàng nghe tiếng chân người rồn rập trên miệng hầm. Nhưng đến khi chàng vọt lên cầu thang, lò đầu ra ngoài thì không còn nghe tiếng động này nữa. Chàng

cũng chẳng nhìn thấy ai mặc dầu ánh trăng chiếu xuống rất rõ. Buru khập khiễng trèo lên theo.

Chàng hỏi hắn :

— Bị thương?

Hắn lắc đầu, giọng lầy bầy :

— Không.

— Có ai bị thương không?

— Dường như ba, bốn người. Còn đại tá Liu...

— Chết ban xác. Bây giờ chúng mình quay về.

— Làng Dưa.

— Ừ, còn lối tắt nào nữa không !

— Trèo qua núi thì đường gần hơn. Có trăng sáng, tôi có thể dẫn ông đi đường tắt được. Nhưng mình cũng phải xuống hầm cứu chữa cho bọn sĩ quan bị trúng miêng lựu đạn dã chừ ?

— Phải lên đường ngay mới kịp. Sợ kỹ sư Anbe Doaré biệt tích, khó tìm lắm.

Trên nguyên tắc, Buru mù tịt về Doaré. Hắn là thiên lôi, chỉ dấu đánh đó, hạn chỉ có bốn phận hướng đạo từ biên giới đến căn cứ 4Q. Hắn đã thành bạn đường thân tín, chàng nhận thấy không nên giấu hắn nữa. Chàng tưởng hắn ngạc nhiên, không dè chàng vừa nói hắn đã đáp leo lẻo :

— Nếu quả thật kỹ sư Doaré đến làng Dưa thì phải nghỉ đêm tại trạm gác.

— Tại sao anh biết ?

— Bọn sĩ quan kháo với nhau. Họ nói là trạm gác liên lạc của căn cứ 4Q được đặt tại làng Dưa.

Văn Bình bắt thần bước tréo sang bên, Chàng lại nghe tiếng chân người. Sau lưng chàng, một đồng sắt vụn đứng lù lù. Tiếng chân người từ sau đồng sắt phát ra. Chàng quát :

— Ai ?

Im lặng. Buru rút súng chờ. Một phút nặng nề trôi qua. Tiếng động khả nghi nín bặt. Văn Bình ra hiệu cho Buru :

— Kệ nó. Thời chúng mình đi.

Nửa giờ sau, hai người về đến làng Dưa. Quả như Buru nói, đường xuyên núi gần hơn nhiều, nhưng trèo qua những tảng đá lớn và trơn trượt là chuyện hết sức vất vả, nếu trời tối như hồi nãy thì rất dễ lọt xuống vực thẳm. Nơi Felin và hai cô gái nghỉ lại cũng là làng Dưa nhưng là một xóm ở phía nam, quang cảnh tiêu điều, hầu hết nhà cửa đều bị địa chấn phá nát. Lần này, con đường tắt dẫn hai người đến xóm bắc, ở vắt vẻo trên cao giữa những rừng thông cao vút, và những ngôi nhà xây gạch đá khá kiên cố, lại không nằm trong trung tâm tàn phá của trận động đất hung hãn.

Văn Bình yên lòng khi nhìn thấy những đóm

lửa le lói. Cuối xóm bắc, trạm liên lạc của căn cứ 4Q được xây trên một mỏ đá lớn, cao lêu nghêu như nhà ba tầng. Vì một ngẫu nhiên kỳ lạ, những ngôi nhà thấp chung quanh đều ngã rùm, trong khi trạm liên lạc vẫn còn nguyên vẹn, thậm chí cột cờ bằng gỗ trước vọng gác mảnh khảnh tưởng như gió thổi nhẹ là gãy còn trơ trơ, và ở đầu mút là lá cờ Quitô bay phấp phới một cách kiêu căng và thách thức.

Văn Bình xô cánh cửa khép hờ. Bên trong không có ai. Quán số trong trạm liên lạc gồm nửa tiểu đội, đặt dưới quyền chỉ huy của một trung sĩ Văn Bình cất tiếng kêu nhưng có ai trả lời. Chàng dạo quanh một vòng rồi bảo Buru :

— Bọn lính chạy hết rồi. Nếu có, kỹ sư Doaré phải nghỉ ở đây. Hay là...

Buru nói :

— Có lẽ trạm gác ở trên mỏm đá cao nên họ sợ. Tôi chắc họ rút xuống nhà xã trưởng, vì ở dưới thấp an toàn hơn.

Buru luồn qua một bụi cây um tùm, dẫn Văn Bình xuống con đường giốc thoai thoải. Chàng nghe nước sông chảy rì rầm. Đầu dây có tiếng người. Chàng dừng lại, tìm phương hướng âm thanh. Buru reo mừng như đứa trẻ được đồ chơi mới

— Đây rồi, ông ơi !

Không kịp giải thích, cũng như không đợi Văn Bình trả lời, Buru chạy vụt xuống. Nhưng chỉ một giây đồng hồ sau hắn vấp rễ cây, nằm thẳng cẳng trên giốc, miệng la oai oái. Hắn chống tay, gượng đứng dậy, nước mắt nước mũi chảy ròng ròng. Văn Bình thương hại cũng hần lên lưng. Đột nhiên, hắn quên hết đau đớn, cười nói huyền thiên.

Văn Bình men theo lối nhỏ, bước qua những rặng thông lớn đến một khoảng đất bằng, bên trên nhà cửa mọc xây san sát như bát úp. Rặng thông vươn cao hơn mái nhà nên đứng trên cao chàng không nhìn thấy. Dường như trận địa 'chấn không' bên mảng đến nơi này vì những ngôi nhà nhỏ quét vôi trắng vẫn còn nguyên.

Tiếng người trò chuyện mỗi lúc một rõ. Ngay bên trái, Văn Bình thấy một đồng lửa lớn, củi cháy kêu lộp bộp, hàng chục đàn ông đàn bà phục sức lười thối lố thốc quây quần chung quanh. Chàng biết họ là dân tản cư từ những vùng bất an kề cận kéo tới. Dưới ánh lửa đỏ, khuôn mặt rám nắng của họ giống nhau như giọt nước, má người nào cũng lõm sâu, và lõm sâu nhất là đôi mắt. Họ mới mất ngủ một vài đêm mà Văn Bình tưởng như từ nhiều tháng nay họ chưa hề được chợp mắt. Cảnh

tàn phá hải hùng đã làm họ mất hẳn tinh thần.

Mọi người cùng ngoảnh lại khi Văn Bình và Buru tiến tới. Tuy vậy, họ đều im lặng. Tiếng rì rầm hồi nãy cảm bật. Trẻ con, người già co ro bèn đóng lửa; hầu hết đều nằm ngay trên đất, không có chăn chiếu. Gia súc trà trộn trong đám đông; một con trâu lông bạc phơ đứng một mình, đuôi phe phẩy một cách lững khững, dường như muốn mua đuôi đàn muỗi phiền loạ, con nào cũng lớn gần bằng con ruồi đồng, nhưng không lấy đâu ra sức; xa hơn là mấy con gà gô dô chột nháy nhót lẳng xẵng, một con đón chào khách quý Văn Bình bằng một tiếng gáy trái cựa; thậm chí có cả khỉ con và mèo đen nữa. Con khỉ lông vàng rôm rхе cái miệng đỏ hoét cười tinh với chàng, trong khi ấv hai chú mèo đen tuyền đang nằm sưởi gần lửa bồng nháy vọt lên nắp thùng gỗ đựng nước uống, giương cặp mắt sáng như cò chắt lân tinh ngó Văn Bình nhưng khi Văn Bình ngó lại thì hai con giắt mình, kêu meo một tiếng kinh rợn rồi chạy biến phía sau tảng đá trắng được dùng làm ghế ngồi cho người dân ông lớn tuổi nhất, về mặt đạo mạo nhất trong bọn.

Người dân ông này là xã trưởng. Hẳn từ từ đứng dậy nhưng cũng như dân làng hán không hé

môi. Buru liền thoảng chào hỏi. Văn Bình mỉm cười một mình trong khi Buru trò truyện liên tu bất tận với xã trưởng bằng thổ ngữ. Chàng mỉm cười vì Buru phát b ều lưu loát và đồng dục, như thể hẳn là cấp chỉ huy. Giọng nói của hẳn có vẻ oai, bằng chứng là xã trưởng chần chú nghe và da lia lia. Khi Buru ngưng nói, xã trưởng háng giọng đoạn chỉ tay ra sau rồi liu la liu lô.

Buru quay lại phía Văn Bình, giọng nghiêm trọng :

— Mời ông theo tôi.

Buru trèo qua nhiều phiến đá lớn nằm ngổn ngang, rồi đặt chân lên con đường sỏi đen. Sừng sững trước mặt là cái cổng tò vò xây gạch đỏ, theo kiến trúc cổ Nam-Mỹ. Anh tráng vờn xuống, tạo cho cảnh vật một vẻ nên thơ quyến rũ. Nền trạn địa chẵn không gây ra hàng trăm thương vong, và nếu thần Chết không lớn vờn bèn bản phúc trình tối mật mà kỹ sư Anbe Doaré hứa gửi cho Trung ương Tình báo Mỹ, thì Văn Bình đã quyết ở lại, cùng giai nhân bản xứ nhây ùm xuống sông tắm mát trước khi tìm nệm cỏ êm ái để kể chuyện ân tình..

Mùi thuốc sát trùng và mùi máu tanh tươi tạt vào mũi làm Văn Bình tỉnh mộng. Bước qua cổng gạch đỏ, Văn Bình khựng người; trên nền đất

« Một nhà cầu rộng thênh thang người nằm ngời la liệt, phần đông là phụ nữ, con trẻ, và phần đông đều bị thương. Thì ra đây là bệnh xá tạm để chữa trị nạn nhân của cơn động đất.

Nếu trời không sáng trắng thì bệnh xá tối om. Vì cả tòa nhà chỉ có vèn vện một cây đèn măng-sông. Vùng biên giới không thiếu dầu hỏa, những giếng dầu đang khai thác có thể cung cấp cho dân Equator xài thả cửa, vậy mà ngọn đèn này lại được vụn nhỏ li ti, có lẽ vì sợ hết nhiên liệu.

Buru chỉ người đàn ông gầy guộc mặc áo choàng trắng, tai đeo ống nghe mạch, đang đi lại lảng xăng giữa đám nạn nhân mình đầy bông băng :

— Bác sĩ đấy !

Tướng Buru giới thiệu điều gì mới lạ, chứ chỉ nói có thể thì hẳn đã phí thời giờ, và phí nước bọt một cách vô ích. Đứa trẻ ngây thơ hoặc dân mọi ngu dốt trong vùng cũng biết y sĩ đội mũ có dấu thập đỏ, và mặc bờ-lu trắng toát. Văn Bình bèn nhún vai :

— Bác sĩ hả ? Thế mà tôi cứ tưởng ông ta là kỹ sư Anbe Doaré.

Buru nghiêm mặt :

— Rồi cọt tôi làm gì tội nghiệp, ông ơi ? Sở dĩ tôi nói đến bác sĩ vì ông ta là người duy nhất

ở đây khả dĩ giúp ta tìm ra kỹ sư Doaré.

Nghe Buru nói òm òm, viên y sĩ quay lại Trông sáu lưng, y sĩ có vẻ già, Văn Bình đoán phỏng từ 50 tuổi xấp lên, căn cứ vào đôi vai rụt và những sợi tóc bạc lờm chờm, óng ánh dưới ánh trắng từ ngoài chiếu vào. Khi y sĩ quay lại Văn Bình hơi sừng sốt vì hẳn không già chút nào. Hẳn trạc 27, 28 tuổi là cùng, đôi môi thâm sì tố cáo hẳn là đệ tử của ả Phù dung, hoặc có tâm địa nham hiểm. Tóc hẳn bạc có lẽ vì xấu máu. Hẳn nhìn Văn Bình bằng cặp mắt lơ dờ ; dường như hẳn nhìn mà không thấy ; bằng chứng là hẳn đứng im như phỗng sành, chẳng nói chẳng rằng, đôi kiếng cận dày cộm, gọng mạ kền trễ xuống nửa sống mũi.

Buru nhanh nhẩu :

— Chào bác sĩ.

Viên y sĩ phớt tỉnh trước lời chào hỏi đậm đà của Buru. Trên tấm ván gỗ mục gần đó một thiếu phụ da dẻ răn reo như quả táo tàu kho đang rên khừ khừ. Y sĩ dứt đầu ống nghe vào lỗ tai rồi cúi xuống, nghe tim Mặt hẳn vẫn phẳng lì như tảng đá cẩm thạch. Thiếu phụ cựa mình nhẹ nhẹ, tay bắt chuẩn chuẩn, miệng lắp bắp :

— Chết tôi mất, trời ơi !

Y sĩ nhắc ống nghe, dáng điệu trầm ngâm-

Một phút sau, hần lặc đầu, quay sang bên để khám người khác. Đột nhiên Văn Bình nổi da gà, thiếu phụ nằm trên ván gỗ vừa tựa mình, cố gắng chống tay ngồi dậy, nhưng đã ngã rụp, ót động vào mặt ván kêu cộp một tiếng thò khan. Văn Bình bước lại gần, thiếu phụ ngửa mặt nhìn lên, hai mắt đầy trông trắng đục lờ, miệng hơi mở ra, nhe nửa hàm răng đen sì, nứt nẻ và khấp khểnh.

Thiếu phụ đã chết.

Buru vội la :

— Bà này chết rồi, ông bác sĩ ời ?

Viên y sĩ ngó Buru bằng luồng nhón tuyến trách móc :

— Ông muốn gì ?

— Thưa bác sĩ, bà này vừa chết.

— Phải, bà này vừa chết.

— Bác sĩ cũng biết là bà ta sẽ chết.

— Dĩ nhiên. Từ hai hôm nay, gần năm chục người bị thương cũng chết như bà ta. Ông cần gặp tôi phải không ?

— Phải.

— Tôi đang bận khám bệnh. Phiên ông chờ đến khi tôi xong việc.

Y sĩ ngừng một giây rồi tiếp :

— Sáng mai ông trở lại, thưa non. Vì cơ là tôi

khám bệnh đến sáng mai mới xong nời.

— Thưa... chúng tôi có công việc cần, rất cần...

— Hừ... ở đây, ai cũng có công việc rất cần như ông. Cần nhất là cứu chữa bệnh nhân hấp hối.

— Tôi xin bác sĩ giành cho một phút. Chỉ một phút ngắn ngủi thôi.

Buru lại bắt đầu ba hoa. Nhưng viên y sĩ đã khoát tay, mặt hơi nhăn :

— Muốn gì, ông nói ngay đi.

— Bác sĩ cho phép không ?

Viên y sĩ thờ dài .

— Tôi chưa gặp ai nhiều lời như ông. Thôi chào ông.

Văn Bình chặn viên y sĩ lại :

— Xin bác sĩ tha lỗi. Trong số nạn nhân điều trị ở đây, có ai tên là Doaré không ?

Viên y sĩ vỗ trán, ra vẻ suy nghĩ :

— Kỹ sư Anbe Doaré làm việc tại căn cứ 4Q.

Có, ông ta hiện ở đây. Bị thương.

— Năng ?

— Không. Chỉ bị bất tỉnh sau khi hụt chân ngã xuống hốc núi. Xương ống chân trái bị gãy, thân thể chỉ bị xây xát xoàng. May gặp dân tị nạn trông thấy, khiêng về làng Dưa.

— Doaré đã tìm lại chưa ?

Rồi.

— Tôi muốn gặp Doaré.

— Điều này không liên quan đến tôi. Tôi chỉ là y sĩ có nhiệm vụ chữa bệnh. Doaré ở vào tình trạng đặc biệt. Ông ta yêu cầu lực lượng an ninh 4Q liệt phái ở đây canh phòng cẩn mật. Nếu ông muốn gặp ông ta, xin ông giao thiệp với người gác.

— Doaré nằm đâu ?

Viên y sĩ rút cặp kính cận thị ra lau vào vạt áo bờ-lu ; lau xong, hấn chỉ tòa nhà gạch xiêu vẹo bên trái, cách chỗ hấn đứng gần trăm thước. Một phần tòa nhà đã tốc mái, không rõ vì địa chấn hay vì thời gian. Có lẽ đây là một trong những di tích của nền văn minh bản xứ. Theo lịch sử, cách đây cả ngàn năm, vùng Nam-Mỹ, đặc biệt là ven biển Thái bình dương, là trung tâm của một nền văn minh đáng kể. Hầu hết những tác phẩm kiến trúc và mỹ thuật của thời đại này đã chìm sâu đáy biển hoặc nằm lấp trong lòng đất. Thịnh thoảng trong rừng già, trên đỉnh núi cao, các nhà khảo cổ mới tìm thấy những mộ phần hoặc dinh thự xưa.

Viên y sĩ lại đeo ống nghe vào tai. Trước đó, hấn dặn Văn Bình :

— Kỹ sư Doaré nằm dưỡng bệnh trong phòng riêng ông đi thẳng vào trong, rẽ tay trái đến căn

phòng ở cuối hành lang, phía ngoài có người gác.

Văn Bình rảo bước về tòa nhà cổ. Nhờ ngọn gió từ đỉnh núi thổi xuống và hơi mát dưới sông dâng lên, mùi hôi thối và tanh tươi đã bay tản. Buru phồng ngực :

— Ông bác sĩ tài thật. Tôi chỉ đứng lát nữa là ngạt thở mà chết.

Văn Bình không đáp. Chàng còn băn khoăn vì cái sân rộng đã tối, bên trong tòa nhà cổ còn tối hơn. Một cây đèn dầu sơ sài được đặt trên cái đôn sành mảnh khảnh cứ lập lờ dọa tắt. Nếu nhân viên dịch núp đầu dây giở trò bần lên chàng khó hy vọng tránh thoát. Khu nhà rộng mỏng mảnh, chung quanh lại có nhiều bụi rậm và mỏm đá cao, địa hình này rất thuận tiện cho đối phương bần sè.

Hai người vừa rẽ trái vào hành lang sáu hun bứt thì cây đèn ngoài hiên bỗng tắt phụt. Buru cất tiếng :

— Lạ thật !

Văn Bình ép mình sát tường :

— Anh cứ chờ ở đây, để tôi đi lấy đèn.

Tuy nói vậy, chàng vẫn không nhúc nhích. Sau khi thăm dò động tĩnh, không nghe thấy tiếng động khả nghi, chàng mới men theo chân tường ra ngoài. Chàng quét điêm, châm ngọn đèn dầu ở góc,

đoạn bưng lộn vào hành lang. Ánh đèn đỏ quạch không đủ xua đuổi màu da trắng bệch của Buru. Chàng thấy rõ hàm răng bản dập cầm cập, và chân hần đứng không vững.

Chàng đưa cây đèn cây cho hần :

— Anh cầm đèn, còn để mọi việc cho tôi.

Ngọn đèn lập lòe. Văn Bình bước nhanh lại căn phòng mở hé. Nhưng khi gần đến nơi chàng vội ngừng lại. Chàng biết là chuyện chẳng lành đã xảy ra. Viên y sĩ nói là cửa phòng của kỹ sư Doaré có lính võ trang canh gác, nhưng chàng chẳng thấy ai, không lẽ tên lính sơ mả tiến vào phòng với Doaré?

Văn Bình lên tiếng :

— Có ai trong phòng không ?

Không có tiếng trả lời. Văn Bình co chân đạp cánh cửa. Cánh cửa đã lỏng bản lề chỉ chờ chàng dụng vào là đổ văng xuống đất, những mảnh gỗ vụn bay tứ tán. Ngoài sân thanh do cánh cửa rớt gây ra, chàng không còn nghe được gì nữa. Chàng lại gọi :

— Doaré ? Doaré có ở trong phòng không ?

Chàng rút súng cầm tay xông xộc chạy vào. Trong phòng có hai cái giường sắt nhỏ, loại giường sắt bệnh viện mà chàng đã thấy tại căn cứ 4Q. Giường bên trong có người nằm, còn giường bên

ngoài trống không. Giường không có nệm cao su, cũng như khăn trải, bệnh nhân phải nằm trên cái chiếu rách nát.

Theo thường lệ, bệnh nhân nằm ngửa. Nhưng bệnh nhân này lại nằm xấp, chân co chân duỗi. Buru hỏi dồn :

— Đúng kỹ sư Anbe Doaré không ?

Văn Bình gạt đầu. Chàng vừa lật ngửa người nằm trên giường để xem xét. Đúng bệnh nhân là kỹ sư Doaré như đại tá Pit đã mô tả tường tận. Bệnh nhân đeo mục kính gọng đồi mồi nạm vàng tây. Doaré vốn thích đồi mồi, có lẽ vì hần là người Á-đông sinh trưởng ở vùng ven biển, những ngày thơ ấu đùa nghịch với đồi mồi nên hình ảnh của vỏ đồi mồi đã nhập vào cơ thể hần biến thành một phần cuộc đời.

Văn Bình vạch tai bệnh nhân: dưới vành tai trái có cục bướu nhỏ bằng hạt bắp, màu trắng. Cục bướu này toàn bằng xương sụn, khi chào đời Doaré đã có. Hai chi tiết này đủ chứng tỏ bệnh nhân là Doaré bằng xương bằng thịt. Tuy nhiên, chàng vượt núi, băng rừng đến Equator không phải để nhìn kỹ sư Anbe Doaré nằm sóng sượt trên cái giường sắt lạnh lẽo. Chàng phải tiếp xúc với hần. Chàng phải hỏi chuyện hần. Và hần phải giao tận

tay chàng một cuộn băng nhựa tài liệu tối mật để chàng mang về Hoa thịnh đốn cho ông tổng giám đốc Si-mít.

Công lao của chàng, công lao của đại tá Pit, công lao của ông Si-mít đã trở thành dã tràng xe cát. Vì Doaré đang nằm trước mặt chàng là Doaré đã chết.

Buru sững sờ :

— Ở kia, tại sao ông ta lại nhăn răng ra thế ?

Văn Bình chép miệng :

— Vì ông ta đã chết.

Buru làm bầm :

— Chết, chết, trời ơi, định gặp ai thì người ấy chết. Không khéo tôi cũng chết, ông ơi !

Văn Bình không thêm quan tâm đến lời than thân trách phận của Buru. Hắn chết được thì nhân loại đỡ khổ. Sự sống của kẻ vô tích sự, chỉ khoái ăn, khoái chơi như hắn chỉ tỏ làm nặng trái đất. Chàng bình thân vượt mặt Doaré cho nhầm lại. Doaré không lấy gì làm đẹp trai, song người á đông như hắn khá hiếm, vì hắn có bề cao vừa vạm, bề ngang nẩy nở, nét mặt khả ái, và làn da trắng hồng khỏe mạnh cộng với cách phục sức chừng chặc đủ làm phụ nữ say mê...

Tuy nhiên, Doaré không chết vì một một nỗi

thương tích dọc đường. Ông chân trái bị gãy đã được bó bột trắng xóa ; nơi sườn non có một vết khâu lớn. Doaré chết vì cổ họng bị chặn nghẹt, kẻ giết Doaré phải là võ sĩ nhu đạo am tường bí quyết atêmi vì người thường khó thể chèn chẹn động mạch cổ đồng thời chẹn khí quản. Nạn nhân chết vì bị bóp cổ thường xung húp mặt, da tím ngắt, lưỡi thè lè. Ngoại trừ các nạn nhân của giới võ sư về điểm huyết pháp.

Văn Bình lục tùi xác chết. Da Doaré còn nóng, chứng tỏ hắn vừa bị hạ sát. Hắn cũng không bị hung thủ lục lọi. Văn Bình đặt những món đồ tùy thân của Doaré lên khăn giường và quan sát tỉ mỉ. Doaré không thể giấu tài liệu trong cái quẹt máy nhỏ xiu hoặc trong gói thuốc Camel đã hút đến điếu cuối cùng. Và lại, đại tá Pit đã nói rõ là bản phúc trình mật của Doaré được ghi bằng mặt mã trong băng từ thạch.

Không thấy gì, chàng lật nệm, gối và cả khăn trải giường lên. Cũng không thấy gì. Doaré nằm sóng sượt, trên mình còn nguyên bộ vét tông xám, cái quần đồng màu bó lưng, ống chân voi. Bộ âu phục rách nhiều chỗ nhưng vẫn còn mới toanh, và được cất hợp thời trang trong năm.

Buru hỏi Văn Bình, giọng lo lắng :

— Giờ đây, ông tỉnh sao ?

Văn Bình chưa kịp trả lời thì Buru đã kêu «ôi» một tiếng lớn rồi ngã chúi vào tường. Trước đó chàng đã nghe tiếng gió ào ào và đoán biết là bị đánh trộm. Nhờ phản ứng nhậm lệ, chàng thụt xuống, nhưng chàng không có thời giờ báo tin cho Buru. Kẻ địch núp trong khuỷu hành lang chú tâm đánh gục cả hai người bằng thế đòn độc, với cây gậy rắn phạt tréo từ trên xuống.

Địch thu gậy về, Văn Bình vội lăn tròn trên nền đất, đề phòng đợt tấn công tiếp. Nhưng chàng đã thận trọng hơi thừa vì địch đã quăng gậy và chạy biến trong bóng tối. Văn Bình chồm dậy, chàng toan phóng theo nhưng lại nằm nhòai vì nghe một âm thanh khô khan quen thuộc, giống như tiếng «bụp» của nút mắc khui rút khỏi cổ chai sâm-banh.

Địch vừa nổ súng. Văn Bình co chân đạp đổ ngọn đèn. Căn phòng chìm vào tối om, ánh trăng bên ngoài bị mây đen giăng kín nên Văn Bình không dám rượt đuổi kẻ bắn lén. Và lại Buru động dẫu vào tảng đá chỉ kêu được tiếng «ôi» độc nhất rồi lặng thinh, chàng phải cứu chữa cho hắn.

Cũng may, Buru chỉ bị xây xát nhẹ. Hắn khập khiễng vịn bờ tường đứng dậy. Thường ngày hắn đã có lối đi khập khiễng buồn cười, giờ đây hắn

khập khiễng thêm : hoàn cảnh Văn Bình như chỉ mình treo chuông chàng có thể trúng đạn bắn lén của địch bất cứ lúc nào, chẳng có gì là trào lộng vậy mà bàn chân cả nhót của Buru vẫn làm chàng buồn cười như bị thọc lét.

Hắn hỏi dồn :

— Ông tìm được hắn chưa ?

Một tiếng «ôi», nữa cất lên. Dĩ nhiên người kêu cứu không phải Buru. Tiếng kêu cứu từ ngoài sân rộng vọng vào. Văn Bình chạy băng ra. Chàng bàng hoàng khi thấy viên y sĩ mặc bờ-lu trắng ôm ngực lão đảo. Chàng chưa chạy đến nơi thì viên y sĩ đã ngã vật, ngực trái nhuộm máu đỏ lôm. Hưng thủ đánh atemi đã tài, hắn súng còn tài hơn nữa. Hắn chỉ cần một viên đạn là vĩnh viễn bị 'được miệng viên y sĩ, nhân chứng duy nhất có thể cung cấp những tin tức quan trọng.

Kỹ sư Doaré chết. Viên y sĩ chữa cho Doaré cũng chết. Hai cái chết xảy ra trong vòng 5 phút đồng hồ ngắn ngủi. Nếu chàng né chậm một phần mười tích tắc đồng hồ, thì số người chết đã tăng thành 3.

Địch tấn công nhanh như điện xẹt nên chàng không có điều kiện nhận rõ mặt hắn. Chàng chỉ thấy thoáng qua một khối thịt tròn lẳn. Hắn đã